

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T.S
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2020/HS-ST
Ngày 24/8/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T.S, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kiên Cường

Bà Nguyễn Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 202/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số: 188/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Q.B, xã Q.C, huyện V.Y, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1961; Có vợ là Lê Thị L, sinh năm 1991; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 95/HSST ngày 26/11/2012 bị TAND huyện V.Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại bản án số 10/HSPT ngày 05/02/2013 của TAND tỉnh Bắc Giang xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bản án số 15 ngày 8/3/2014 bị TAND huyện V.Y, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo kháng cáo nhưng không được chấp nhận. Ngày 24/5/2015 bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2020 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn R.G, xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 14/5/2020 tại nhà anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971 ở thôn R.G, xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, công an xã P.C phối hợp với quần chúng nhân dân đã bắt quả tang Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; HKTT: Thôn Q.B, xã Q.C, huyện V.Y, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi trộm cắp chiếc xe moto nhãn hiệu Super Dream BKS 99H9-5803, số khung: 053030, số máy: 0903160.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐG ngày 19/5/2020 của hội đồng Đ giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự, kết luận: “01 xe moto nhãn hiệu Super Dream, màu nâu, BKS 99H9-5803, số khung 053030, số máy 0903160, đăng kí lần đầu ngày 27/02/2007 (cũ đã qua sử dụng) có giá trị 14.000.000 đồng”.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 158/CT-VKS ngày 27/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã T.S để xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 14/5/2020 bị cáo một mình đi xe khách từ Bắc Giang đến thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh để gặp bạn. Khi đến cầu Đ.Đ thuộc địa phận thị xã T.S, bị cáo xuống xe và thuê xe ôm vào phòng trọ của bạn ở thôn R.G, xã P.C nhưng không gặp được bạn, bị cáo đi bộ lang thang trong khu dân cư. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo đi qua cổng nhà ông Nguyễn Văn Đ và phát hiện trong sân nhà có dựng một chiếc xe moto nhãn hiệu SuperDream, BKS 99H9 -5803, đầu xe hướng vào phía trong nhà, đuôi xe hướng ra phía cổng, chìa khóa của xe vẫn cắm tại ổ khóa điện, cửa cổng đang mở. Quan sát xung quanh không có người, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Bị cáo đi đến gần chiếc xe moto rồi dùng hai tay

dắt lùi chiếc xe ra phía ngoài cổng, sau đó bị cáo dùng tay phải vặn chìa khóa điện định ngồi lên xe nổ máy thì bị ông Đ cùng vợ là bà Nguyễn Thị P phát hiện và chạy từ trong nhà ra giữ lại. Bà P túm lấy đuôi xe moto, còn ông Đ chặn đầu xe lại đồng thời hô “Trộm, trộm”. Do sợ bị bắt giữ nên bị cáo đẩy chiếc xe moto ra làm chiếc xe bị đổ ra đường rồi bỏ chạy về hướng khu công nghiệp Vsip thuộc xã P.C, thị xã T.S. Một số người dân nghe thấy tiếng hô của ông Đ nên chạy đuổi theo bị cáo đến cổng khu công nghiệp Vsip thì bắt giữ được bị cáo và giao cho cơ quan Công an. Khi bị bắt giữ bị cáo không bị thu giữ tài sản và giấy tờ gì.

Bị hại anh Nguyễn Văn Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, tại cơ quan điều tra đã trình bày. Vào trưa ngày 14/5/2020 anh có dựng chiếc xe moto nhãn hiệu SuperDream, BKS 99H9 -5803 ở sân nhà anh, chiếc xe này là của anh mua để sử dụng thì bị H trộm cắp, khi H dắt xe ra đến cổng thì vợ chồng anh phát hiện đã đuổi theo và hô hoán mọi người bắt được H và thu giữ được xe. Anh đã nhận lại chiếc xe và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, đánh giá các chứng cứ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết Đ truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/5/2020.

Về trách nhiệm dân sự: không đề nghị xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với thời gian, địa điểm, biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 14/5/2020 tại khu vực sân

nhà ông Nguyễn Văn Đ ở thôn R.G, xã P.C, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe moto nhãn hiệu SuperDream, sơn màu nâu, BKS 99H9-5803 trị giá 14.000.000 đồng. Khi bị cáo đang thực hiện hành vi trộm cắp thì bị phát hiện và bắt quả tang . Do vậy, hành vi trên của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, tạo ra tâm lý bất an trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo thành công dân tốt sống có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội.

[3]Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu năm 2012 và 2014 đã bị xét xử về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong 02 bản án, đã được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội vì vậy cần phải xử phạt nghiêm mới đủ sức răn đe bị cáo. Nhưng cũng cần xem xét cho bị cáo là tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]Về vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe moto nhãn hiệu SuperDream BKS 9H9-5803 có đăng ký xe mang tên ông Nguyễn Văn Đ nên ngày 08/7/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S đã trả lại chiếc xe moto trên cho ông là phù hợp với quy định pháp luật.

[5]Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại là ông Nguyễn Văn Đ đã nhận lại được tài sản không bị hư hại gì nên không có yêu cầu, vì vậy không xem xét giải quyết.

[6]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình

sự. Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy Đ về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt Nguyễn Văn H 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 14/5/2020.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Từ Sơn;
- những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Trường